

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải vở bài tập Sinh học lớp 8 **Bài 19: Thực hành: Sơ cứu cầm máu** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

*Giải VBT Sinh học lớp 8 Bài 19: Bài tập lí thuyết trang 49, 50*

**Bài tập 1 (trang 49 VBT Sinh học 8):** Chảy máu tĩnh mạch và động mạch có gì khác nhau về biểu hiện và cách xử lí?

**Trả lời:**

	Chảy máu tĩnh mạch	Chảy máu động mạch
Biểu hiện	Chảy chậm, ít	Chảy mạnh do vận tốc máu trong mạch lớn, chảy thành tia gây nguy hiểm
Cách xử lí	Có thể sơ cứu tại chỗ bằng băng dán hay gạc (nếu vết thương sâu thì nên đến bệnh viện)	Cần sơ cứu tạm thời và đưa ngay đến bệnh viện

**Bài tập 2 (trang 49 VBT Sinh học 8):** Những yêu cầu cơ bản của biện pháp buộc dây garô là gì?

**Trả lời:**

- Trước khi đặt garô nên dùng vải quấn quanh da vùng định thắt để tránh xoắn và kẹt da phía dưới dây thắt.
- Khi đặt vòng garô đầu tiên phải chặt nhất sau đó lực thắt giảm dần. Các vòng garô nằm cạnh nhau sao cho không bị xoắn kẹt, đầu dây garô phải được cố định lại.
- Trường hợp đặt garô đúng máu nhanh chóng ngừng chảy, chỉ trắng nhợt, phía dưới chỗ đặt garô mạch không còn đập.
- Nếu thắt garô quá chặt có thể gây dập nát tổ chức phân mềm, và cũng là nguyên nhân gây liệt chi.

- Nếu đặt garo không đủ chặt máu tiếp tục chảy, đồng thời ứ tắc tĩnh mạch (chỉ có thể tím thâm)
- Không được phép để garo lâu quá 1,5 – 2 giờ, nếu lâu quá phần dưới garo sẽ bị hoại tử. Vì vậy khi đặt garo nhất thiết phải ghi giờ vào 1 tờ giấy và đặt tờ giấy vào chỗ đặt garo, cứ 1 giờ nói lỏng garo 1 lần, nói từ từ mỗi lần khoảng 30 giây.
- Chuyển bệnh nhân tới bệnh viện nhanh nhất có thể.

**Bài tập 3 (trang 49 VBT Sinh học 8):** Vì sao chỉ những vết thương chảy máu động mạch ở tay hoặc ở chân mới dùng được biện pháp buộc dây garô?

**Trả lời:**

Những vết thương chảy máu động mạch ở tay hoặc ở chân mới dùng biện pháp buộc dây garô vì tay và chân là những mô đặc nên biện pháp buộc dây garô mới có hiệu quả cầm máu.

**Bài tập 4 (trang 50 VBT Sinh học 8):** Những vết thương chảy máu động mạch không phải ở tay (chân) cần được xử lí thế nào?

**Trả lời:**

- Nếu người sơ cứu có kiến thức cấp cứu vết thương thì một mặt cho băng chặt vết thương, mặt khác lấy ngón tay ấn chặn vào phía trên đường đi của động mạch (phía trên vết thương đó).
- Nếu người sơ cứu không biết nghiệp vụ cấp cứu vết thương thì cần băng chặt vết thương để cầm máu tạm thời sau đó nhanh chóng đưa nạn nhân đến bệnh viện gần nhất.

*Giải vở bài tập Sinh học 8 Bài 19: Bài tập kĩ năng trang 50*

**Bài tập (trang 50 VBT Sinh học 8):** Điền vào các ô trống trong bảng sau bằng những câu thích hợp:

**Trả lời:**

Các kĩ năng được học

Các thao tác

Ghi chú

1. Sơ cứu vết + Dùng ngón tay cái bịt chặt miệng vết Sau khi băng nếu

thương chảy máu thương tới khi máu ngừng chảy.  
mao mạch và tĩnh mạch

+ Sát trùng vết thương bằng cồn.

+ Băng kín vết thương (có thể dùng băng dán với vết thương nhỏ và gạc với vết thương lớn)

+ Dò tìm vị trí động mạch phía trên vết thương (về phía gần tim).

+ Dùng ngón tay ấn mạnh vào để cầm máu

2. Sơ cứu vết tạm thời. Với vết thương ở tay chân có thể thương chảy máu dùng biện pháp buộc dây garô ở phía trên động mạch vết thương (cứ 15 phút lại nới dây garô).

+ Sát trùng vết thương. Băng kín vết thương.

+ Đưa ngay đến bệnh viện cấp cứu.

thấy vẫn chảy máu, cần đưa đến bệnh viện cấp cứu

**CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải VBT Sinh 8 **Bài 19: Thực hành: Sơ cứu cầm máu** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải vở bài tập Sinh học lớp 8 **Bài 19: Thực hành: Sơ cứu cầm máu** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

*Giải VBT Sinh học lớp 8 Bài 19: Bài tập lí thuyết trang 49, 50*

**Bài tập 1 (trang 49 VBT Sinh học 8):** Chảy máu tĩnh mạch và động mạch có gì khác nhau về biểu hiện và cách xử lí?

**Trả lời:**

Chảy máu tĩnh mạch

Chảy máu động mạch

Biểu  
hiện

Chảy chậm, ít

Chảy mạnh do vận tốc máu trong mạch lớn, chảy thành tia gây nguy hiểm

Cách xử lý: Có thể sơ cứu tại chỗ bằng băng dán hay gạc (nếu vết thương sâu thì nên đến bệnh viện). Cần sơ cứu tạm thời và đưa ngay đến bệnh viện

**Bài tập 2 (trang 49 VBT Sinh học 8):** Những yêu cầu cơ bản của biện pháp buộc dây garô là gì?

**Trả lời:**

- Trước khi đặt garô nên dùng vải quấn quanh da vùng định thắt để tránh xoắn và kẹt da phía dưới dây thắt.
- Khi đặt vòng garô đầu tiên phải chặt nhất sau đó lực thắt giảm dần. Các vòng garô nằm cạnh nhau sao cho không bị xoắn kẹt, đầu dây garô phải được cố định lại.
- Trường hợp đặt garô đúng máu nhanh chóng ngừng chảy, chỉ trắng nhợt, phía dưới chỗ đặt garô mạch không còn đập.
- Nếu thắt garô quá chặt có thể gây dập nát tổ chức phần mềm, và cũng là nguyên nhân gây liệt chi.
- Nếu đặt garô không đủ chặt máu tiếp tục chảy, đồng thời ứ tắc tĩnh mạch (chi có thể tím thẫm)
- Không được phép để garô lâu quá 1,5 – 2 giờ, nếu lâu quá phần dưới garô sẽ bị hoại tử. Vì vậy khi đặt garô nhất thiết phải ghi giờ vào 1 tờ giấy và đặt tờ giấy vào chỗ đặt garô, cứ 1 giờ nới lỏng garô 1 lần, nới từ từ mỗi lần khoảng 30 giây.
- Chuyển bệnh nhân tới bệnh viện nhanh nhất có thể.

**Bài tập 3 (trang 49 VBT Sinh học 8):** Vì sao chỉ những vết thương chảy máu động mạch ở tay hoặc ở chân mới dùng được biện pháp buộc dây garô?

**Trả lời:**

Những vết thương chảy máu động mạch ở tay hoặc ở chân mới dùng biện pháp buộc dây garô vì tay và chân là những mô đặc nên biện pháp buộc dây garô mới có hiệu quả cầm máu.

**Bài tập 4 (trang 50 VBT Sinh học 8):** Những vết thương chảy máu động mạch không phải ở tay (chân) cần được xử lí thế nào?

**Trả lời:**

- Nếu người sơ cứu có kiến thức cấp cứu vết thương thì một mặt cho băng chặt vết thương, mặt khác lấy ngón tay ấn chặn vào phía trên đường đi của động mạch (phía trên vết thương đó).
- Nếu người sơ cứu không biết nghiệp vụ cấp cứu vết thương thì cần băng chặt vết thương để cầm máu tạm thời sau đó nhanh chóng đưa nạn nhân đến bệnh viện gần nhất.

*Giải vở bài tập Sinh học 8 Bài 19: Bài tập kĩ năng trang 50*

**Bài tập (trang 50 VBT Sinh học 8):** Điền vào các ô trống trong bảng sau bằng những câu thích hợp:

**Trả lời:**

Các kĩ năng được học	Các thao tác	Ghi chú
1. Sơ cứu vết thương chảy máu mao mạch và tĩnh mạch	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dùng ngón tay cái bịt chặt miệng vết thương tới khi máu ngừng chảy.</li> <li>+ Sát trùng vết thương bằng cồn.</li> <li>+ Băng kín vết thương (có thể dùng băng dán với vết thương nhỏ và gạc với vết thương lớn)</li> <li>+ Đo tìm vị trí động mạch phía trên vết thương (về phía gần tim).</li> </ul>	Sau khi băng nếu thấy vẫn chảy máu, cần đưa đến bệnh viện cấp cứu
2. Sơ cứu vết thương chảy máu động mạch	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dùng ngón tay ấn mạnh vào để cầm máu tạm thời. Với vết thương ở tay chân có thể dùng biện pháp buộc dây garô ở phía trên vết thương (cứ 15 phút lại nới dây garô).</li> <li>+ Sát trùng vết thương. Băng kín vết thương.</li> </ul>	

+ Đưa ngay đến bệnh viện cấp cứu.

**CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải VBT Sinh 8 **Bài 19: Thực hành: Sơ cứu cầm máu** ngăn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.